

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH Đ**

Bản án số: 303/2020/HSST

Ngày: 19/6/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B-TỈNH Đ  
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Bùi Lan Hương**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Lôi Liên Minh**

**Bà Thiều Thị Phi Loan**

*Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Trần Nhàn** – Thư ký Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Đ

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B tham gia phiên tòa:* **Ông Lê Sỹ Linh**  
– Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 282/2020/HSST ngày 26/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/2020/HSST ngày 08/6/2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trí T**, Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không

Sinh năm 1986 tại H.

HKTT: Thôn T, xã S, huyện C, tỉnh H.

Chỗ ở hiện nay: Số 575, tổ 16, khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông: Nguyễn Trí H, sinh năm 1961; Con bà: Thái Thị T, sinh năm 1964.

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ: Đặng Thị Hồng H, sinh năm 1995; Có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 131/2018/HSPT ngày 02/7/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đ xử phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày 02/7/2018 (bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách).

Bị bắt ngày 05/3/2020 - Có mặt.

Bị hại:

1. **Chị Bao Thị T**, sinh ngày 15/9/2004.

Đại diện cho bị hại: **Chị Lê Kim C**, sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: 203/3, khu phố Thuận Hòa B, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương - Vắng mặt.

2. Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 2002 (chết)

Đại diện theo ủy quyền: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện M, tỉnh S - Vắng mặt.

Bị đơn dân sự: **Công ty TNHH H**.

Địa chỉ: 269C/11A, tổ 17, KP.2, phường T, thành phố B, tỉnh Đ – Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trí T có giấy phép lái xe hạng FC, là nhân viên lái xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn H theo Hợp đồng lao động số 001/19/HĐLĐ ngày 21/5/2019.

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 07/10/2019, Nguyễn Trí T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 60C – 337.16 kéo theo Rơ moóc biển số 61R – 022.11, lưu thông trên Quốc lộ 1A, hướng thành phố H đi ngã 4 V, khi đến đoạn ngã 3 giao nhau với đường vào cảng Đ (bên phải thuộc khu phố B, phường L, thành phố B, có biển báo cấm rẽ phải và biển chỉ dẫn hướng đi). Do T không chấp hành biển báo, chuyển hướng xe vào đường cấm không bảo đảm an toàn, nên đã để mặt ngoài thanh dưới khung bảo vệ hông bên phải của Rơ moóc biển số 61R – 022.11 va chạm với mặt ngoài yếm chắn gió, khung gác chân trước và cần số của xe mô tô biển số 83P4 – 021.39 do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển chở chị Bao Thị T ngồi phía sau, đang lưu thông cùng chiều đúng phần đường quy định trên Quốc lộ 1A (hướng thành phố H đi ngã 4 V) gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả: Xe mô tô biển số 83P4 – 021.39 ngã xuống đường, anh Nguyễn Văn Đ ngã văng vào gầm xe và bị bánh sau bên trái Rơ moóc biển số 61R – 022.11 cán tử vong; Chị Bao Thị T ngã vào gầm xe, bị thương tích nhẹ và đã có đơn từ chối giám định thương tích.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định được các dấu vết như sau:

Nơi xảy ra tai nạn là đường giao nhau giữa Quốc lộ 1A và đường vào Cảng Đ thuộc khu phố B, phường L, thành phố B, tỉnh Đ, Quốc lộ 1A là đường đôi, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, xe lưu thông 02 chiều ngược lại, ở giữa có dải phân cách cứng. Hướng thành phố H đi hướng ngã tư V mặt đường rộng 23m40, chia làm 06 làn đường, có vạch sơn đứt quãng phân chia. Mặt đường vào Cảng Đ rộng 43m. Đầu đường giao nhau có biển báo hướng dẫn hướng đi và biển báo cấm rẽ phải (123b). Các dấu vết, kích thước của xe ô tô đầu kéo biển số 60C – 337.16 kéo theo Rơ moóc biển số 61R – 022.11 (ký hiệu 1) và xe mô tô biển số 83P4 – 021.39 (ký hiệu 2) được thu thập và được đo vào mép đường bên phải của đường vào Cảng Đ và đo vào vạch thẳng hàng nối hai đầu lề đường bên phải quốc lộ 1A theo hướng thành phố H đi ngã tư V và trụ điện số 68/22 ở góc cua bên phải từ quốc lộ 1A vào Cảng Đ; phần trục bánh trước bên trái của đầu kéo biển số 60C – 337.16 được đo vào mép đường bên trái của đường vào Cảng Đ.

- Xe (1) dừng trên đường vào Cảng Đ, đầu kéo quay hướng vào Cảng, Rơ moóc quay hướng đường quốc lộ 1A. Trục bánh xe trước bên phải của đầu kéo cách mép đường phải 11m90 và cách trụ điện số 68/22 là 16m40. Trục bánh trước bên trái cách mép đường bên trái 9m70, trục bánh xe sau cùng của Rơ moóc cách mép đường bên phải là 11m10 và cách vạch thẳng hàng nối lề đường bên phải đường quốc lộ 1A theo hướng thành phố H đi ngã tư V là 10m30.

- Xe (2) nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường, dưới cản hông bên phải của Rơ moóc. Trục bánh trước của xe (2) cách mép đường bên phải là 12m30 và cách trục bánh sau bên phải của xe đầu kéo là 01m20; trục bánh sau cách mép đường bên phải là 11m90.

- Vết cày khuyết mặt đường của xe (2) do quá trình ngã đổ tạo ra, đầu vết cày cách mép đường bên phải là 13m, cách vạch thẳng hàng nối hai đầu lề đường bên phải quốc lộ 1A theo hướng thành phố H đi ngã tư V là 3m30 và cách góc chân trước của xe (2) là 14m10.

- Nạn nhân Nguyễn Văn Đ nằm sấp, hai chân co, đầu quay hướng đường quốc lộ 1A, cách mép đường bên phải là 13m70 và cách trục bánh sau của xe (2) là 6m40; một phần người của nạn nhân bị bánh sau bên trái Rơ moóc biển số 61R – 022.11 (bánh thứ 5 tính từ đầu xe) cán đè lên

Tại Kết luận giám định số 1420/KLGD-PC09(Đ3) ngày 12/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận:

- Cụm dấu vết trượt xước, mài mòn tại mặt ngoài yển chắn gió; cong vênh biến dạng khung gác chân trước cùng cản số của xe mô tô biển số 83P4-021.39 hình thành do quá trình va chạm với mặt ngoài thanh dưới khung bảo vệ hông bên phải của Rơ moóc biển số 61R – 022.11 (là vùng va chạm đầu tiên của hai phương tiện).

- Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn các chi tiết còn lại bên phải của xe mô tô biển số 83P4 – 021.39 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Tại Kết luận giám định pháp y số 1530/KLGD-PC09 ngày 25/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Văn Định là do: Đa chấn thương: Chấn thương sọ não - hàm mặt, vỡ xương hộp sọ, nền sọ, xương hàm mặt hai bên, dập não; chấn thương ngực- bụng kín, dập-rách phổi, vỡ lách

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả xe ô tô đầu kéo biển số 60C – 337.16 kéo theo Rơ moóc biển số 61R – 022.11 và mô tô biển số 83P4-021.39 cho chủ sở hữu.

Sau tai nạn, Công ty và bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Đ số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và đã có đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Trí T.

Chị Bao Thị T bị thương nhẹ, sau tai nạn, công ty và bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị cho chị T số tiền 16.500.000đ (mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng) và

chị T từ chối giám định thương tật, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã có đơn bãi nại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Trí T.

Tại bản cáo trạng số 300/CT-VKSBH ngày 25/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố bị cáo Nguyễn Trí T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo: Từ 14 tháng đến 16 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 01 năm tù tại Bản án số 131/2018/HSPT ngày 02/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ, buộc bị cáo phải chấp hành chung; đồng thời phạt bổ sung bị cáo cấm hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong bản án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án:

Cơ quan điều tra Công an TP. B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 07/10/2019, tại đoạn đường giao nhau giữa Quốc lộ 1A và đường vào Cảng Đ (bên phải thuộc khu phố B, phường L, thành phố B, tỉnh Đ), Nguyễn Trí T đã điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 60C – 337.16 kéo theo Rơ moóc biển số 61R – 022.11 không chấp hành biển báo, chuyển hướng xe vào đường cấm không bảo đảm an toàn, nên đã đề mặt ngoài thanh dưới khung bảo vệ hông bên phải của rơ moóc biển số 61R – 022.11 va chạm với mặt ngoài yếm chắn gió, khung gác chân trước và cần số của xe mô tô biển số 83P4 – 021.39 do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển chở cháu Bao Thị T ngồi phía sau đang lưu thông cùng chiều gây tai nạn. Hậu quả: Anh Đ tử vong tại hiện trường, cháu T bị thương nhẹ.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 11 và khoản 2 Điều 15 luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết 01 người nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về mức hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự



an toàn giao thông đường bộ, hậu quả làm một người chết, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại và gia đình bị hại; được họ làm đơn bãi nại cho bị cáo nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách tại Bản án số 131/2018/HSPT ngày 02/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ, nên căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 năm tù của Bản án số 131/2018/HSPT ngày 02/7/2018 và tổng hợp với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành chung.

[4] Về phần dân sự:

Sau tai nạn, Công ty và bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Đ số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) và bồi thường cho chị Bao Thị T số tiền 16.500.000đ (mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng); gia đình anh Đ và chị T không yêu cầu bồi thường thêm và đã có đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Trí T nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả xe ô tô đầu kéo biển số 60C – 337.16 kéo theo Rơ moóc biển số 61R – 022.11 và mô tô biển số 83P4-021.39 cho chủ sở hữu là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 41; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trí T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Đồng thời, tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tại Bản án số 131/2018/HSPT ngày 02/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ, buộc bị cáo phải chấp hành chung là 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2020.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự CATPBH;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo –NTG;
- Bị hại;
- Lưu.

**Bùi Lan Hương**























